



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.26.01608

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận sản phẩm nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản:**

Tên sản phẩm	: Bột gia cầm - Poultry Meal
Số lượng/khối lượng	: Hàng xá, 194.910 kg
Ngày sản xuất	: 6/2026
Hãng, nước sản xuất	: Bartter Enterprises Pty Ltd, Australia
Thuộc lô hàng nhập khẩu (*)	
Hợp đồng số	: VN121-26058 ngày 23/3/2026
Hóa đơn số	: 26058CI4 ngày 07/7/2026
Vận đơn số	: 269040298
Tờ khai hải quan	: 10859296782
Đơn vị được cấp	: CÔNG TY TNHH GROBEST INDUSTRIAL (VIỆT NAM) Địa chỉ: Số 9, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá	: Phương thức 7 (Theo Thông tư số: 14/2026/TT-BKHCHN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật	: QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT

Giấy chứng nhận này chỉ có giá trị hiệu lực đối với lô hàng nêu trên./.

Quyết định chứng nhận

Số: 2138 /QĐ-TTKN

Ngày 28 tháng 9 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Tên Thị Bưởi





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.26.01607

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận sản phẩm nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản:**

Tên sản phẩm	: Bột cá – Fish Meal
Số lượng/khối lượng	: Hàng xá, 499.825 kg
Ngày sản xuất	: 02/5/2026
Hãng, nước sản xuất	: Daybrook Fisheries, Inc, United States of America
Thuộc lô hàng nhập khẩu (*)	
Hợp đồng số	: 2507559 ngày 30/01/2026
Hóa đơn số	: 0051830-IN ngày 27/6/2026
Vận đơn số	: NAM8503376
Tờ khai hải quan	: 10858880374
Đơn vị được cấp	: CÔNG TY TNHH GROBEST INDUSTRIAL (VIỆT NAM) Địa chỉ: Số 9, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá	: Phương thức 7 (Theo Thông tư số: 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật	: QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT

Giấy chứng nhận này chỉ có giá trị hiệu lực đối với lô hàng nêu trên./.

Quyết định chứng nhận

Số: 2138 /QĐ-TTKN

Ngày 28 tháng 9 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Thị Bưởi





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.26.01606

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận sản phẩm nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản:**

Tên sản phẩm : Đạm đậu nành cô đặc (HIỆU X - SOY 600)
Số lượng/khối lượng : 10.000 bao, 250.000 kg
Ngày sản xuất : 11/6/2026; 17/6/2026; 26/6/2026
Hãng, nước sản xuất : CJ Selecta S.A., Brazil
Thuộc lô hàng nhập khẩu (*)
 Hợp đồng số : 4000023315 ngày 24/6/2026
 Hóa đơn số : 1003724001-1 ngày 28/7/2026
 Vận đơn số : EGLV360600064984
 Tờ khai hải quan : 10861869234
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH GROBEST INDUSTRIAL (VIỆT NAM)**
 Địa chỉ: Số 9, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (Theo Thông tư số: 14/2026/TT-BKHCHN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT

Giấy chứng nhận này chỉ có giá trị hiệu lực đối với lô hàng nêu trên./.

Quyết định chứng nhận

Số: 2138 /QĐ-TTKN

Ngày 28 tháng 9 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Bưởi





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.26.01605

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận sản phẩm nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản:**

Tên sản phẩm : Khô dầu hạt bông - COTTONSEED MEAL
Số lượng/khối lượng : 5.583 bao, 280.000 kg
Ngày sản xuất : 16/8/2026
Hãng, nước sản xuất : Shawan Tycoon Oil Products Co., Ltd., China
Thuộc lô hàng nhập khẩu (*)
Hợp đồng số : SPXS-113-2026080626 ngày 10/8/2026
Hóa đơn số : SPXS-113-2026080626 ngày 06/8/2026
Vận đơn số : OOLU8882650640
Tờ khai hải quan : 10859325541
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH GROBEST INDUSTRIAL (VIỆT NAM)**
Địa chỉ: Số 9, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (Theo Thông tư số: 14/2026/TT-BKHCHN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT

Giấy chứng nhận này chỉ có giá trị hiệu lực đối với lô hàng nêu trên./.

Quyết định chứng nhận

Số: 2138 /QĐ-TTKN

Ngày 28 tháng 9 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Bưởi





CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.26.01604

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận sản phẩm nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản:**

Tên sản phẩm : Bột cá - Fish Meal
Số lượng/khối lượng : Hàng xá, 500.493 kg
Ngày sản xuất : 02/5/2026
Hãng, nước sản xuất : Daybrook Fisheries, Inc, United States of America
Thuộc lô hàng nhập khẩu (*)
Hợp đồng số : 2507559 ngày 30/01/2026
Hóa đơn số : 0051829-IN ngày 27/6/2026
Vận đơn số : NAM8503370
Tờ khai hải quan : 10858881026
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH GROBEST INDUSTRIAL (VIỆT NAM)**
Địa chỉ: Số 9, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (Theo Thông tư số: 14/2026/TT-BKHCHN ngày 09/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT

Giấy chứng nhận này chỉ có giá trị hiệu lực đối với lô hàng nêu trên./.

Quyết định chứng nhận

Số: 2138 /QĐ-TTKN

Ngày 28 tháng 9 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Bưởi

